TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HS-PT
Ngày: 24/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Bắc

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Hiếu

Ông Bùi Thái Hùng

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trịnh Thị Đài Trang - Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa***: Bà Nghiêm Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 225/2024/TLPT-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo Ngô Quang N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2024/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị cáo có kháng cáo: **Ngô Quang N**, sinh năm 1985 tại Khánh Hòa; Thường trú: xóm C, thôn Đ, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Ngô Văn L (Ngô Quang L1) và bà Nguyễn Thị C; Là con thứ hai trong gia đình có 03 anh em; chung sống như vợ chồng với Võ Thị Kim V (sinh năm 1985) và Phạm Thị Minh T (sinh năm 1985); có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 30/10/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 08 (T1) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự tại Bản án số 118/2018/HS-ST.

- Ngày 02/01/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 04 (B) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 tại Bản án số 02/2019/HS-ST. Tổng hợp hình phạt 08 (T1) năm tù của bản án số 118/2018/HS-ST ngày 30/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Đồng Nai buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 12 (Mười hai) năm tù.

Nhân thân: Ngày 29/8/2008 bị Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 03 (Ba) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Chấp hành xong hình phạt ngày 30/8/2010.

Đang chấp hành án tại Trại giam X – Bộ C1. (có mặt)

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại, người làm chứng nhưng không kháng cáo, không liên quan đến nội dung kháng cáo nên Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h00’ ngày 15/8/2023, Nguyễn Hoàng S cùng Ngô Quang N là các phạm nhân đang chấp hành án tại Trại giam X đi lao động về tới cửa buồng II.15. S đang ngồi thì N đi ra nói “tao với mày cầm cây ra cạch đi” (được hiểu là đánh nhau như S khai nhận). S đến vị trí nằm của mình trong buồng II.15 lấy 01 đoạn kim loại lưỡi B40 dài 15 cm, một đầu nhọn giấu dưới chiếu đi đến khu vực bếp, đi đến chỗ N xếp hàng ở đội 27 bên phía buồng II.16, cầm đoạn kim loại trên lấy từ trong túi quần ra, đâm 01 nhát vào vai trái của N. N dùng hai tay gạt ra, quay lại tiến về phía S để lấy cây kim loại. Các phạm nhân Quách Đình P, Nguyễn Hữu D ôm và can ngăn N, nhưng N vẫn vùng ra và lao về phía S. S vừa lùi vừa đâm qua đâm lại không cho N áp sát. Khi S lùi tới mép sân gần cổng khu buồng giam chung II.15+16 thì S đâm trúng người Nhân thêm 3 nhát vào vai trái. N dùng chân đạp S ngã vào vườn hoa hồng, dùng chân đè S xuống. S nằm nghiêng úp má trái xuống nền đất. N dùng chân phải tỳ vào vai S lấy cây kim loại. Tiếp đó, N dùng chân phải đạp mạnh trúng vào vai và hàm bên phải của S gây thương tích. Tại Cơ quan điều tra, Ngô Quang N khai nhận hành vi của mình như trên.

Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 364/KLTTCL-PYBRVT ngày 06/9/2023 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh B đối với Nguyễn Hoàng S:

+ Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Hoàng S tại thời điểm giám định là 20%, áp dụng phương pháp cộng dồn Thông tư. Chiều hướng vật tác động: Khả năng hướng của lực tác động từ trước ra sau, từ trái sang phải, từ dưới lên trên.

+ Ngày 02/10/2023, Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh B có Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể qua hồ sơ số 407/KLTgTHS-PYBRVT đối với Nguyễn Hoàng S: Vật tác động các thương tích của nạn nhân được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật rắn tây.

Giải thích rõ về chiều hướng vật tác động: Bản kết luận giám định số 364/KLTTCL-PYBRVT của Trung tâm Pháp y tỉnh B-VT ngày 06/9/2023, Trung tâm Pháp y tỉnh B đã nhận định: Khả năng hướng của lực tác động từ trước ra sau, từ trái sang phải, từ dưới lên trên. Nhận định này dựa trên cơ sở là xương hàm dưới rất cứng chắc, trong khi lồi cầu của xương hàm dưới thì yếu hơn, với 01 lực rất mạnh vào xương hàm dưới bên trái và theo chiều hướng như

trên thì khả năng trong 01 lần lực tác động có thể gây ra cả hai vị trí gãy xương như của nạn nhân. Trung tâm P xin gợi ý thêm: Nếu vật tày tác động, với 01 lần tác động rất mạnh và tác động trực tiếp vào vùng lồi cầu bên phải theo chiều hướng ngược lại (từ phải sang trái, từ trên xuống dưới, từ sau ra trước) thì có thể gây nên gãy lồi cầu bên phải và gãy xương hàm dưới bên trái khi hàm dưới bên trái tỳ (đè) lên một vật rắn tày hay một bề mặt cứng; khi đó lực trực tiếp vào vùng lồi cầu phải có thể gây lên gãy lồi cầu; còn gãy xương hàm dưới trái khả năng do lực dội (phản lực) gây ra. Lực dội (phản lực) có chiều hướng ngược lại với lực tác động.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 370/KLTTCL-PYBRVT ngày 06/9/2023 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh B đối với Ngô Quang N:

+ Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Ngô Quang N tại thời điểm giám định là 01% (Một phần trăm), áp dụng phương pháp cộng dồn Thông tư.

+ Chiều hướng vật tác động: Các thương tích của nạn nhân được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng nhọn, tác động vào vị trí vết thương theo chiều hướng: Với thương tích 1: Chiều hướng từ trước ra sau; Với thương tích 2,3: Chiều hướng từ trái sang phải; Với thương tích 4: Chiều hướng từ trước ra sau.

Ngày 15/8/2023, Ngô Quang N có đơn tự nguyện xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Nguyễn Hoàng S.

*** Vật chứng vụ án:** Đã chuyển giao, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý đối với 01 đoạn kim loại lưỡi B40, loại 03mm, dài 15 cm, một đầu nhọn dài 1,5 cm, một đầu cuốn dây thun của Nguyễn Hoàng S bẻ ở hàng rào ngoài buồng giam

*** Trách nhiệm dân sự:**

Bị hại Nguyễn Hoàng S và bị cáo Ngô Quang N không yêu cầu bồi thường.

2. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2024/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã quyết định: Tuyên bố Ngô Quang N phạm tội "Cố ý gây thương tích"; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Ngô Quang N 04 (B) năm tù. Tổng hợp hình phạt 06 (Sáu) năm 06 (S1) tháng 19 (Mười chín) ngày của Bản án số 118/2018/HS-ST ngày 30/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Đồng Nai và Bản án số 02/2019/HS-ST ngày 02/01/2019 của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Đồng Nai bị cáo N chưa chấp hành; buộc bị cáo Ngô Quang N phải chấp hành hình phạt chung là 10 (Mười) năm 06 (Sáu) tháng 19 (Mười chín) ngày tù; thời hạn tính từ ngày 24/9/2024.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Ngày 04/10/2024, bị cáo Ngô Quang N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

4. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử rà soát thủ tục tố tụng, thủ tục giám định trong vụ án.

5. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xét xử vụ án:

Về tố tụng: Bị cáo Ngô Quang N có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Toà án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Ngô Quang N phạm tội "Cố ý gây thương tích", xử phạt bị cáo 04 (Bốn) năm tù là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm chứng cứ hay tài liệu nào mới để xem xét cho kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

6. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng thể hiện thái độ ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

Kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định của pháp luật về chủ thể, hình thức và nội dung đơn kháng cáo, là kháng cáo hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử rà soát thủ tục tố tụng, thủ tục giám định trong vụ án. Qua xem xét hồ sơ vụ án thì hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và Điều luật áp dụng*:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Ngô Quang N và Nguyễn Hoàng S đều là phạm nhân đang chấp hành án tại Trại giam X. Ngày 15/8/2023, tại sân buồng giam chung II.15+16 Trại giam X, Nguyễn Hoàng S dùng cây kim loại dài 15cm, một đầu nhọn đâm vào vai Ngô Quang N gây thương tích 1%. Ngô Quang N bực tức, đuổi theo, vật đè S xuống đất, dùng chân phải tỳ vào vai Nguyễn Hoàng S để lấy cây kim loại; rồi dùng chân phải đạp mạnh vào vai và hàm bên phải gây thương tích 20% cho Nguyễn Hoàng S. Ngô Quang N phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, có đơn yêu cầu không khởi tố hình sự đối với Nguyễn Hoàng S.

Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Ngô Quang N về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. *Xét kháng cáo của bị cáo:*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật Hình sự bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại trại giam, ảnh hưởng xấu đến việc giáo dục, cải tạo phạm nhân. Là công dân trưởng thành, phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần, bị cáo nhận thức rõ việc dùng vũ lực gây thương tích, xâm hại sức khoẻ người khác là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Dù đang phải chấp hành án phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản" và "Cố ý gây thương tích" nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện, cải tạo bản thân, chấp hành quy chế, nội quy trại giam, mà hung hăng dùng bạo lực cố ý gây thương tích 20% cho phạm nhân khác trong trại giam, dấn sâu hơn vào con đường phạm tội.

Vì vậy, phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, để đảm bảo tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng ngừa chung, đồng thời nêu cao tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự bởi nguyên nhân xảy ra sự việc xuất phát từ bị hại; đồng thời xem xét không áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự do bị cáo khai báo quanh co, chối tội; xử phạt bị cáo Ngô Quang N 04 (B) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; thể hiện được sự nghiêm minh và khoan hồng của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không bổ sung tình tiết nào mới làm căn cứ xem xét cho kháng cáo của bị cáo. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có cơ sở nên Hội đồng xét xử quyết định không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. *Về án phí:* Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Quang N, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 96/2024/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Quang N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Ngô Quang N 04 (B) năm tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 12 (Mười hai) năm tù của Bản án số 02/2019/HS-ST ngày 02/01/2019 của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Đồng Nai thành hình phạt chung buộc bị cáo Ngô Quang N phải chấp hành là 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2018.

2. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 96/2024/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. *Án phí hình sự phúc thẩm:* Bị cáo Ngô Quang N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (24/3/2025).

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- PV 27 Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Tòa án nhân dân huyện X;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện X;
- Công an huyện X;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện X;
- Bị cáo;
- Lưu (3): Hồ sơ, Toà Hình sự, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Minh Bắc